

Nghiên cứu lịch sử môi trường ở Việt Nam

Lư Vĩ An^(*)

Tóm tắt: Lịch sử môi trường là một chuyên ngành hẹp của sử học, ra đời vào thập niên 1970, nhằm nghiên cứu mối quan hệ giữa con người với môi trường sống xung quanh trong lịch sử. Là một xu hướng nghiên cứu mới, lĩnh vực này chỉ bắt đầu được quan tâm ở Việt Nam trong vài năm trở lại đây. Lịch sử môi trường của Việt Nam cũng được quan tâm bởi các học giả nước ngoài với một vài công trình nghiên cứu tiêu biểu được công bố trong khoảng hai thập niên qua. Bài viết tìm hiểu khái quát về tình hình nghiên cứu lịch sử môi trường Việt Nam của các nhà nghiên cứu Việt Nam và học giả nước ngoài, qua đó cũng đề cập đến triển vọng của lĩnh vực nghiên cứu này ở Việt Nam trong tương lai.

Từ khóa: Lịch sử môi trường, Điều kiện tự nhiên, Môi trường, Khí hậu, Sinh thái

Abstract: Environmental history emerged in the 1970s as a sub-discipline of history which studies human interaction with the environment over time. While the discipline has only begun to be explored as a new trend in Vietnam in the past few years, Vietnamese environmental history has already become an interest among foreign scholars during the past two decades which has been proved by several prominent publications. This article provides a literature review on Vietnamese environmental history by native and foreign researchers, thereby discussing future research prospects in Vietnam.

Keywords: Environmental History, Natural Conditions, Environment, Climate, Ecology

1. Dẫn nhập

Kể từ khi được nhà sử học người Mỹ Roderick Nash nêu lên lần đầu vào năm 1972, đến nay lịch sử môi trường đã trở thành một lĩnh vực nghiên cứu được quan tâm rộng rãi trên thế giới. Theo Roderick Nash, lịch sử môi trường “xem xét mối liên hệ của con người và tổng thể môi trường sống trong quá khứ” (Nash, 1972: 363). Lịch sử môi trường có ba trọng tâm nghiên cứu chính, gồm: 1) Ảnh hưởng của các

yếu tố môi trường đối với nhân loại trong lịch sử; 2) Tác động của con người đến tài nguyên môi trường và hệ quả của nó đối với xã hội; 3) Thái độ của con người về các vấn đề liên quan đến môi trường. Trong đó, trọng tâm nghiên cứu thứ nhất được quan tâm nhiều nhất với các vấn đề như: ảnh hưởng của khí hậu, thời tiết và các loại thiên tai như dịch bệnh, lũ lụt, hỏa hoạn, động đất, hoạt động núi lửa đối với con người trong lịch sử (Hughes, 2019: 4-6).

Với tư cách là một khoa học liên ngành, lịch sử môi trường đã mang đến một cách tiếp cận hoàn toàn mới trong việc nghiên

^(*)Đại học Istanbul, Thổ Nhĩ Kỳ;
Email: luvianbt@gmail.com

cứu và lý giải những thay đổi của xã hội loài người trong quá khứ (Inal, 2011: 25). Cùng với xu thế phát triển của nghiên cứu lịch sử môi trường trên thế giới, nghiên cứu về lịch sử môi trường Việt Nam cũng được quan tâm tìm hiểu trong vài năm trở lại đây, với những công trình công bố của các học giả trong và ngoài nước.

2. Nghiên cứu của các học giả trong nước

Nghiên cứu lịch sử môi trường ở Việt Nam như một lĩnh vực đặc thù còn rất hạn chế và chỉ mới được quan tâm trong thời gian gần đây. Tuy vậy, trước đó đã có một vài công trình nghiên cứu liên quan đến môi trường sinh thái hoặc ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên trong lịch sử. Về mặt phương pháp, các nghiên cứu này không trực tiếp sử dụng cách tiếp cận của lịch sử môi trường, nhưng về mặt nội dung cũng ít nhiều gián tiếp đề cập hoặc giải quyết vấn đề nghiên cứu theo khía cạnh của lĩnh vực này. Có thể kể đến một số nghiên cứu tiêu biểu như bài “Vai trò của thủy lợi trong lịch sử các nước phương Đông” của Chữ Văn Tàn¹. Ở bài viết này, tác giả đề cập đến vai trò của điều kiện tự nhiên đối với sự ra đời và phát triển của các nền văn minh ở phương Đông, trong đó nhấn mạnh công tác trị thủy là một trong những chức năng cơ bản của các nhà nước chuyên chế phương Đông. Đặng Quang Minh trong bài “Vấn đề tác động của điều kiện tự nhiên tới khuynh hướng phát triển của các quốc gia thời Cổ - Trung đại thế giới trong công tác nghiên cứu, biên soạn, giảng dạy lịch sử”² cũng đề cập đến vai trò đáng kể (nếu không nói là quyết định) của điều kiện tự nhiên

đối với xu hướng phát triển của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây.

Sơn Nam trong công trình *Lịch sử khẩn hoang miền Nam* (xuất bản lần đầu năm 1973 và tái bản có chỉnh sửa năm 1993) nhìn nhận quá trình khai khẩn mở đất ở vùng đất Nam bộ như lịch sử khai thác tự nhiên thích ứng với môi trường và địa hình xung quanh (đất phù sa, đất giồng ven sông, đất cù lao, đất ngập mặn nhiễm phèn, đồi núi, rừng tràm, đồng cỏ). Nói cách khác, theo Sơn Nam, nhu cầu phát triển và củng cố Nam bộ thời chúa Nguyễn cũng như khai thác thuộc địa thời Pháp thuộc (đào kênh, lập đồn điền cao su) gắn chặt với lịch sử khai thác tự nhiên ở vùng đất này (Sơn Nam, 1993: 20-22).

Bài “Hải xâm hải thoái xưa ảnh hưởng đến vùng đồng bằng Nam bộ” của Liêu Kim Sanh³ đánh giá mối liên hệ giữa biến đổi khí hậu, cụ thể là các đợt hải xâm hải thoái, đối với sự tàn lụi của cảng Óc Eo thuộc nền văn hóa Phù Nam. Theo đó, đợt hải xâm Holocen IV kéo dài 800 năm từ năm 350 đến năm 1150, mà đỉnh cao là vào thế kỷ VI-VII, được xem là một trong những yếu tố ảnh hưởng đáng kể đến vận mệnh lịch sử của Óc Eo (Liêu Kim Sanh, 1984: 84).

Luận án Phó Tiến sĩ Sử học *Vấn đề trị thủy ở đồng bằng Bắc bộ dưới thời Nguyễn (Thế kỷ XIX)* của Đỗ Đức Hùng⁴ tìm hiểu lịch sử trị thủy ở Bắc bộ dưới thời Nguyễn vào nửa đầu thế kỷ XIX, trong đó đề cập đến sự biến đổi sinh thái vùng đồng bằng châu thổ Bắc bộ gắn với lịch sử khai hoang và thủy lợi. Đáng lưu ý, luận án đã liên hệ

¹ đăng trên tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử*, số 84 (tháng 3/1966) và số 85 (tháng 4/1966).

² đăng trên tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử*, số 268 (kỳ 3, tháng V-VI, năm 1993).

³ trình bày tại Hội nghị khoa học *Văn hóa Óc Eo và các văn hóa cổ ở đồng bằng sông Cửu Long* được tổ chức tại Long Xuyên, An Giang, năm 1983.

⁴ bảo vệ tại Viện Sử học, Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia, năm 1995.

sự tác động của môi trường sinh thái vùng đồng bằng do hậu quả của nhiều thế kỷ đắp đê như một yếu tố khách quan, bên cạnh các yếu tố chủ quan khác như công tác quản lý và kỹ thuật đối với hiện tượng đê vỡ liên tục và trầm trọng vào thế kỷ XIX. Liên quan đến vấn đề này, tác giả luận án còn có bài “Vấn đề trị thủy vùng đồng bằng Bắc bộ hồi thế kỷ XIX nhìn từ góc độ sinh thái học”¹.

Luận án *Thái ấp - Điện trang thời Trần (Thế kỷ XIII-XIV)* của Nguyễn Thị Phương Chi² tuy là đề tài về chế độ sở hữu ruộng đất nhưng có đề cập đến vai trò của yếu tố môi trường tự nhiên, bối cảnh sinh thái của Đại Việt thế kỷ XIII-XIV và tác động của nó đến quy mô, phân bố, vị trí và cách thức tổ chức của các thái ấp - điện trang. Bên cạnh đó, luận án cũng nhấn mạnh vai trò của các dòng sông đối với sự hình thành và phát triển của thái ấp - điện trang thời Trần.

Những nghiên cứu trên tuy chưa hề đề cập đến khái niệm lịch sử môi trường, nhưng về mặt nội dung ít nhiều đã có liên quan đến lĩnh vực này hoặc một khía cạnh tương đồng là sinh thái học (ecology). Trần Quốc Vượng đương thời cũng cho rằng, các hiện tượng văn hóa, kinh tế - xã hội cần được lý giải từ căn nguyên địa lý, nhấn mạnh đến “triết lý môi trường” và “cái nhìn sinh thái nhân văn” trong nghiên cứu lịch sử - văn hóa (Trần Quốc Vượng, 2000: 552-557, 585-605).

Những nghiên cứu theo cách tiếp cận của lịch sử môi trường với tư cách là một lĩnh vực riêng biệt chỉ mới bắt đầu được quan tâm trong khoảng hai, ba năm gần đây.

¹ đăng trên *Thông báo Khoa học các trường đại học*, số 1, năm 1993.

² bảo vệ tại Viện Sử học, Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia, năm 2001.

Người khởi xướng khuynh hướng nghiên cứu mới này có thể kể đến Vũ Đức Liêm. Với loạt bài viết đăng trên Tạp chí *Tia Sáng* vào cuối năm 2017 như “Lịch sử môi trường và thiên tai ở Việt Nam”, “Lịch sử khai thác tự nhiên ở châu thổ sông Hồng”, “Các dự án nhà nước thiết kế vùng hạ lưu Mekong”, và “Đậu mùa - một chú giải nhỏ của lịch sử Việt Nam”, Vũ Đức Liêm đã bước đầu giới thiệu với độc giả và giới nghiên cứu trong nước những vấn đề như trị thủy - đắp đê ở đồng bằng sông Hồng, xây dựng kênh rạch ở đồng bằng sông Cửu Long hoặc ảnh hưởng của bệnh đậu mùa đối với những biến chuyển trong quyền lực chính trị nhà Nguyễn qua góc nhìn của lịch sử môi trường. Tiếp đó, Hoàng Anh Tuấn với bài “Vương triều Trần và ba lần chiến thắng Mông - Nguyên thế kỷ 13: Góc nhìn khí hậu học lịch sử” đã phân tích chiến thắng quân Mông - Nguyên của nhà Trần trong mối liên hệ với yếu tố môi trường khí hậu đương thời³.

Đáng lưu ý, gần đây có những luận án tiến sĩ sử học đầu tiên thuộc lĩnh vực lịch sử môi trường của tác giả người Việt Nam đã được bảo vệ tại nước ngoài. Có thể kể đến *Việt Nam - Nghiên cứu về môi trường sinh thái và văn hóa cổ đại của Quảng Nam, Việt Nam* của Lê Thị Mai⁴ và *Land & Water: A History*

³ Bài viết trình bày tại Hội thảo khoa học *Bạch Đằng và nhà Trần trong bối cảnh thế giới thế kỷ XIII*. Về vấn đề khí hậu với đề chế Mông - Nguyên, có thể tham khảo bài viết của Li Tana (2020), “The Mongol Yuan Dynasty and the Climate, 1260-1360”, trong: *The Crisis of the 14th Century: Teleconnections between Environmental and Societal Changes?* (Martin Bauch - Gerrit Jasper Schenk eds.), Walter de Gruyter, Berlin, 153-168.

⁴ bảo vệ tại Đại học Sư phạm Hoa Trung, Vũ Hán, Trung Quốc, năm 2016.

of *Fifteenth-Century Vietnam From An Environmental Perspective* (Đất và nước: Lịch sử Việt Nam thế kỷ XV từ đặc trưng môi trường) của Phùng Minh Hiếu¹. Trong đó, luận án của Lê Thị Mai dựa theo cách tiếp cận của lịch sử môi trường và văn hóa sinh thái, tìm hiểu môi trường sinh thái và văn hóa của tỉnh Quảng Nam qua ba giai đoạn lịch sử: 5.000 năm trước Công nguyên đến thế kỷ II, từ thế kỷ II đến thế kỷ XV và từ thế kỷ XV đến thế kỷ XIX. Còn luận án của Phùng Minh Hiếu, qua ghi chép của các thư tịch như *Dur địa chí*, *Đại Việt Sử ký toàn thư*, đã làm rõ nhận thức của giới trí thức Đại Việt thời Lê sơ về môi trường và sự tương tác giữa con người với môi trường, nhất là thái độ đối với đất và nước, vốn được xem là hai yếu tố căn bản, phản ánh sự tương tác giữa con người với thiên nhiên. Ngoài ra, luận án này cũng đề cập đến những nỗ lực của triều đình Lê sơ trong việc xây dựng đề điều và đối phó với các thiên tai có liên quan đến yếu tố nước như hạn hán và lũ lụt (Hieu, 2017: ii). Mặc dù được thực hiện tại nước ngoài nhưng đây là các luận án tiến sĩ đầu tiên của người Việt Nam đề cập trực tiếp đến lĩnh vực lịch sử môi trường. Trong khi đó, tại Việt Nam đến nay chỉ có luận văn thạc sĩ *Tai biến thiên nhiên dưới thời Lê Sơ (1428-1527)* của Mai Thị Huyền² là liên quan đến lịch sử môi trường; theo đó tác giả tìm hiểu về những thiên tai như lũ lụt, hạn hán dưới thời Lê sơ, tác động của nó đối với kinh tế - xã hội của Đại Việt và các biện pháp phòng chống, khắc phục của triều đình Lê sơ.

Các buổi tọa đàm khoa học liên quan đến lịch sử môi trường cũng bắt đầu được tổ chức trong thời gian vừa qua. Khởi đầu

vào tháng 9/2019, Khoa Lịch sử của trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn (Đại học Quốc gia Hà Nội) đã tổ chức buổi tọa đàm khoa học về *Khi hậu và môi trường tại Việt Nam (Thế kỷ XVII-XIX): Lịch sử, Tư liệu và Phương pháp tiếp cận* với hai thuyết trình “Những nguồn tư liệu, chủ đề và thách thức trong nghiên cứu lịch sử môi trường giai đoạn tiền cận đại ở Việt Nam” của Hoàng Anh Tuấn (Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội) và “Vài quan điểm và nhận thức về môi trường trong thời kỳ cận đại Việt Nam” của Emmanuel Poisson (Đại học Denis Diderot, Paris). Tọa đàm tiếp theo được tổ chức vào tháng 1/2020 có chủ đề *Natural Hazard and Socio-political Dynamics in Vietnam* với thuyết trình “Natural Disasters, Diseases, and Social Violence in the early 19th century Northern Vietnam” của Vũ Đức Liêm (trường Đại học Sư phạm Hà Nội) và thảo luận của Andrew Hardy (Viện Viễn Đông Bác cổ Pháp tại Hà Nội). Có thể nói, những tọa đàm khoa học này đã đánh dấu sự xuất hiện chính thức của trường phái nghiên cứu lịch sử môi trường tại Việt Nam, đồng thời thể hiện sự quan tâm của giới học giả trong nước đối với lĩnh vực nghiên cứu mới này; qua đó hứa hẹn những triển vọng về sự phát triển của nghiên cứu lịch sử môi trường ở Việt Nam trong tương lai.

3. Nghiên cứu của các học giả nước ngoài

So với tình hình nghiên cứu trong nước, lịch sử môi trường của Việt Nam cũng chỉ mới được các học giả nước ngoài quan tâm trong khoảng một đến hai thập niên trở lại đây. Dựa vào nội dung, có thể phân loại nghiên cứu của các học giả nước ngoài thành những nhóm vấn đề cụ thể như sau:

* *Nghiên cứu về lịch sử khai thác tự nhiên và ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên - môi trường trong lịch sử Việt Nam*

¹ bảo vệ tại Đại học Hawaii, Hoa Kỳ, năm 2017.

² bảo vệ tại Học viện Khoa học xã hội, năm 2019.

Sớm nhất có thể kể đến các bài “Land, Water, Rice, and Men”¹ và “Peasant Drain and Abandoned Villages in the Red River Delta between 1750-1850”² của nhà sử học người Nhật Bản là Yumio Sakurai. Hai bài viết này phân tích ảnh hưởng của các yếu tố tự nhiên, địa hình và thiên tai đối với đời sống kinh tế - xã hội ở châu thổ sông Hồng vào thế kỷ XVIII-XIX, chẳng hạn mối liên hệ giữa hạn hán - lũ lụt, nạn đói với tình trạng làng xã bị bỏ hoang (Yumio Sakurai, 1997: 134).

Li Tana cũng có một số bài viết về lịch sử môi trường ở Việt Nam. Ví dụ, bài “Towards an Environmental History of the Eastern Red River Delta, Vietnam, c. 900-1400”³ lý giải sự suy thoái của môi trường và thiên tai xuất hiện trong các thế kỷ XIII-XIV có thể là nguyên nhân dẫn đến việc người Việt từ bỏ sản xuất gốm quy mô lớn ở Chu Đậu cũng như bỏ hoang thương cảng Vân Đồn (Li Tana, 2014: 329, 332-333). Bài “A Historical Sketch of the Landscape of the Red River Delta”⁴ tìm hiểu lịch sử cảnh quan của châu thổ sông Hồng trong hai thiên niên kỷ, với những khía cạnh tác động như: sự thay đổi của khí hậu và môi trường, khả năng dịch chuyển của dòng sông, sự hoạt động của các tuyến thương mại và sự phát triển của Thăng Long - Hà Nội từ môi trường nước (sông - hồ). Còn bài “The Sea Becomes Mulberry Fields and Mulberry Fields Become the Sea: Dikes in

the Eastern Red River Delta, c.200 BCE to the Twenty-First Century CE”⁵ tìm hiểu hệ thống đê sông Hồng gắn với lịch sử trị thủy ở khu vực này.

John Kleinen với bài “Stealing From the Gods: Fisheries and Local Use of Natural Resources in Vietnam 1800-2000”⁶ phân tích mối liên hệ giữa môi trường biển và duyên hải đối với hoạt động ngư nghiệp Việt Nam trong hai thế kỷ XIX-XX. Trong đó, tác giả lấy ví dụ cụ thể về hoạt động này ở tỉnh Nam Định. Bài viết cũng đề cập đến những nhược điểm và rủi ro đối với nghề đánh bắt cá ở Việt Nam dưới tác động của các hiểm họa môi trường như bão, lũ lụt và sự nhiễm mặn của đất và nước.

Philip Taylor trong *The Khmer Lands of Vietnam: Environment, Cosmology and Sovereignty*⁷ tìm hiểu lịch sử của cộng đồng người Khmer ở vùng đất Thủy Chân Lạp, sau này là vùng Nam bộ Việt Nam trong mối tương quan với môi trường sinh sống xung quanh như cồn cát, cồn sông, sông nước ngọt, sông nước lợ, “núi ngập nước” - lũ nơi vùng núi, duyên hải và vùng cao.

Được xem là thành quả nghiên cứu trong hai mươi năm của Pamela D. McElwee, *Forests are Gold: Trees, People, And Environmental Rule in Vietnam*⁸ tìm hiểu việc quản lý rừng ở Việt Nam theo chiều dài lịch sử, từ thời thuộc Pháp đến thời kỳ 1945-1986 và từ sau Đổi mới đến nay. Tác phẩm cũng bàn luận về tình trạng

¹ trong: *Early Vietnam: Agrarian Adaptation and Socio-political Organization* (Thomas A. Stanley dịch và Keith W. Taylor biên tập, 1997).

² trong: *The Last Stand of Asian Autonomies* (ed. Anthony Reid, 1997).

³ đăng trên *Journal of Southeast Asian Studies* (Vol. 45, Issue 03, 2014).

⁴ trong: *TRANS: Trans - Regional and National Studies of Southeast Asia* (2016).

⁵ trong: *Natural Hazards and Peoples in the Indian Ocean World* (Greg Bankoff và Joseph Christensen eds., 2016).

⁶ in trong: *A History of Natural Resources in Asia: The Wealth of Nature* (Greg Bankoff, Peter Boogaard, 2007).

⁷ Đại học Quốc gia Singapore xuất bản năm 2014.

⁸ University of Washington Press xuất bản, năm 2016.

phá rừng và đòi trợ dưới tác động của chuyển đổi kinh tế - xã hội.

Rubber and the Making of Vietnam: An Ecological History, 1897-1975 của Michitake Aso¹ phân tích vai trò của hoạt động sản xuất cao su đối với lịch sử Việt Nam cận đại trong sự gắn kết với các hoạt động y tế, nông nghiệp, phát triển kinh tế và cả xây dựng quốc gia. Theo tác giả, đồn điền cao su đã thống trị và trở thành biểu tượng cảnh quan định hình cho sự phát triển của Việt Nam từ thời thuộc địa cho đến giai đoạn sau này.

David Biggs có hai tác phẩm liên quan đến lịch sử môi trường của Việt Nam. Trước hết, với lập luận các hoạt động chính trị và xây dựng quốc gia luôn gắn kết với sự thay đổi môi trường tự nhiên nơi chúng xảy ra, trong bài “Quagmire: Nation-Building and Nature in the Mekong Delta”² tác giả cho rằng vùng đồng bằng sông Cửu Long đã giữ vai trò chủ động đối với việc kiến tạo đất nước trong xuyên suốt các giai đoạn lịch sử từ trước thời Pháp thuộc đến cả thời chiến tranh Việt Nam. Còn trong bài “Footprints of War: Militarized Landscapes in Vietnam”³, tác giả tìm hiểu yếu tố đất với vai trò là không gian của xung đột sản xuất ở Việt Nam, khởi đầu từ những cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp năm 1858 kéo dài đến sự sụp đổ của chính quyền Sài Gòn năm 1975.

* *Nghiên cứu về thiên tai trong lịch sử Việt Nam*

John Kleinen trong bài “Historical Perspectives on Typhoons and Tropical Storms in the Natural and Socio-economic

System of Nam Dinh”⁴ tìm hiểu ảnh hưởng của bão đối với Việt Nam mà cụ thể là ở tỉnh Nam Định thuộc vùng châu thổ sông Hồng thông qua các sự kiện từ thế kỷ XIX. Từ đó, bài viết chỉ ra tính dễ bị tổn thương của người dân khu vực này trước sự tàn phá của thiên tai.

Kathryn Dyt là người dành sự quan tâm đặc biệt đối với thiên tai ở Việt Nam thời nhà Nguyễn, với luận án tiến sĩ và các bài viết, dự án nghiên cứu liên quan đến vấn đề này. Đầu tiên là bài “‘Calling for Wind and Rain’ Rituals: Environment, Emotion, and Governance in Nguyễn Vietnam, 1802-1883”⁵ tìm hiểu về việc thực hiện lễ cầu đảo của triều đình nhà Nguyễn nhằm điều tiết lượng mưa và giảm bớt ảnh hưởng của thiên tai, vốn xảy ra liên tục trong nửa đầu thế kỷ XIX. Bài viết cũng phân tích mối quan hệ phức hợp giữa môi trường với cảm xúc và bộ máy cai trị của triều đình. Tiếp theo, bài “Emperor Tự Đức’s ‘Bad Weather’: Interpreting Natural Disasters in Vietnam, 1847-1883”⁶ tìm hiểu tình hình thiên tai thời Tự Đức và ứng phó của triều đình đối với vấn đề này. Theo tác giả, dưới thời Tự Đức chuỗi thiên tai và thời tiết xấu như bão, lụt, hạn hán đã gây ra mối đe dọa nghiêm trọng đối với xã hội Việt Nam, nó tàn phá cơ sở hạ tầng nhà nước và ảnh hưởng sâu sắc tới đời sống người dân, là nguyên nhân dẫn đến nạn đói, dịch bệnh và các cuộc nổi dậy ở địa phương (Dyt, 2016: 169). Thành quả lớn nhất trong nghiên cứu về vấn đề thiên tai thời nhà Nguyễn của Kathryn Dyt là

⁴ đăng trên *Journal of Asian Earth Sciences* (Volume 29, Issue 4, 2007).

⁵ đăng trên *Journal of Vietnamese Studies* (Vol. 10 No. 2, Spring 2015).

⁶ in trong *Natural Hazards and Peoples in the Indian Ocean World* (Greg Bankoff và Joseph Christensen eds., 2016).

¹ University of North Carolina Press xuất bản, năm 2018.

² University of Washington Press xuất bản năm 2010.

³ University of Washington Press xuất bản năm 2018.

luận án tiến sĩ *The Nguyen Weather-World: Environment, Emotion and Governance in Nineteenth-Century Vietnam*¹, chủ yếu tìm hiểu về môi trường thời nhà Nguyễn, mối liên hệ của nó với quyền lực và cảm xúc chính trị. Trong đó, luận án xem xét bộ máy nhà Nguyễn như một dự án sinh thái tập trung sự chú ý vào thời tiết, đất đai và các hiện tượng trên trời. Thời tiết là mối bận tâm của giới tinh hoa chính trị thời nhà Nguyễn, do đó việc đo lường, bói toán và ứng phó với các sự kiện thời tiết được nhận thức như một phương tiện quan trọng của quyền lực. Luận án còn tìm hiểu sức mạnh của hệ thống phân cấp nhà Nguyễn như một biểu hiện nhằm đáp ứng mối quan tâm sâu xa về môi trường. Bên cạnh các bài viết và luận án vừa nêu, Kathryn Dyt cũng đang thực hiện dự án nghiên cứu *The Vietnamese Weather-World: An Environmental History of the Nguyen Dynasty*².

* *Nghiên cứu về dịch bệnh trong lịch sử Việt Nam*

Li Tana có bài tham luận với nhan đề “Epidemics in Late Pre-modern Vietnam and Their Links with Her Neighbours”³, tìm hiểu về tình hình dịch bệnh ở Việt Nam từ cuối thế kỷ XVII đến thế kỷ XVIII và thế kỷ XIX trong mối liên hệ với khu vực. Chẳng hạn, bệnh dịch tả và giang mai được cho là có nguồn gốc từ Xiêm, trong khi bệnh đậu mùa bắt nguồn từ Trung Quốc. Bài viết cũng chỉ ra các yếu tố khí hậu và thời tiết đóng vai trò tác động dẫn đến sự lây lan của dịch bệnh ở Việt Nam thời kỳ này.

¹ bảo vệ tại Đại học Quốc gia Australia năm 2017.

² Dự án được thực hiện tại School Advanced Study, University of London trong ba năm 2019-2021, với sự tài trợ của Institute Historical Research.

³ trình bày tại Hội thảo *Imperial China and Its Southern Neighbours* do Institute of Southeast Asian Studies tổ chức vào tháng 6/2012 tại Singapore.

C. Michele Thompson là người dành nhiều sự quan tâm đối với vấn đề dịch bệnh và y học Việt Nam thời Nguyễn và Pháp thuộc, cũng như nghiên cứu về nhận thức và thực hành y học của người Việt từ truyền thống Trung Hoa sang mô hình phương Tây. Có thể kể đến các bài viết của tác giả này như: “Mission to Macau: Smallpox, Vaccinia, and the Nguyen Dynasty”⁴, “The Nguyen Initiative to Acquire Vaccinia, 1820-21”⁵ cùng hai cuốn *Southern Medicine for Southern People: Vietnamese Medicine in the Making*⁶ và *Vietnamese Traditional Medicine: A Social History*⁷. Trong đó, đáng chú ý nhất là nghiên cứu liên quan đến hành trình từ Việt Nam đến Macau trong hai năm 1820-1821 của vị y sĩ người Pháp phục vụ trong triều đình Huế Jean Marie Despiau (?-1824), nhằm đảm bảo liệu vaccinia (vaccin) ngừa bệnh đậu mùa cho trẻ em hoàng tộc nhà Nguyễn (Thompson, 2010: 43). Điều này chứng tỏ dịch bệnh, nhất là bệnh đậu mùa đã ảnh hưởng đáng kể đến đời sống chính trị và nhận được sự quan tâm lớn của nhà Nguyễn, bởi đậu mùa là căn bệnh mà cả hoàng tử Cảnh (Nguyễn Phúc Cảnh) và Vua Tự Đức đều mắc phải.

4. Kết luận

Lịch sử môi trường là một lĩnh vực nghiên cứu hoàn toàn mới ở Việt Nam. Tuy chỉ mới được quan tâm trong thời gian gần

⁴ đăng trên *Portuguese Studies Review* (Vol. 9, No. 1-2, 2001).

⁵ in trong: *Global Movements, Local Concerns: Medicine and Health in Southeast Asia* (J. Cook & L. Monnais eds., National University of Singapore Press, 2012).

⁶ Cambridge Scholarly Publications xuất bản, năm 2012.

⁷ National University of Singapore Press xuất bản, năm 2015.

đây và những nghiên cứu của các học giả trong nước vẫn còn hạn chế về số lượng, nhưng nó đã đặt tiền đề căn bản cho sự khởi đầu và phát triển của nghiên cứu lịch sử môi trường tại Việt Nam trong tương lai. Trong khi đó, mặc dù cũng chỉ được quan tâm nhiều trong khoảng hai thập niên qua nhưng nghiên cứu về lịch sử môi trường Việt Nam của các học giả nước ngoài đã đạt được những thành quả nhất định, với những định hướng nghiên cứu chuyên sâu rõ rệt về lịch sử khai thác tự nhiên; ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên, môi trường, các thiên tai và dịch bệnh đối với đời sống xã hội trong lịch sử. Điều này cho thấy, nghiên cứu lịch sử môi trường Việt Nam là lĩnh vực có sức hấp dẫn không hề nhỏ đối với giới nghiên cứu nước ngoài. Tóm lại, việc định hình và phát triển của nghiên cứu lịch sử môi trường ở Việt Nam là một xu hướng tất yếu. Nó chỉ ra tầm quan trọng của việc vận dụng các tri thức về môi trường và sinh thái học để lý giải các hiện tượng xảy ra trong lịch sử □

Tài liệu tham khảo

1. Dyt, Kathryn (2016), “Emperor Tự Đức’s ‘Bad Weather’: Interpreting Natural Disasters in Vietnam, 1847-1883”, in *Natural Hazards and Peoples in the Indian Ocean World* (Greg Bankoff và Joseph Christensen eds.), Palgrave Macmillan, New York, 169-198.
2. Hieu, (2017), *Land & Water: A History of Fifteenth-Century Vietnam from An Environmental Perspective*, University of Hawai’i, Manoa.
3. Hughes, J. Donald (2019), *Çevresel Tarih Nedir?*, Tarih Vakfı Yurt Yayınları, İstanbul.
4. İnal, Onur (2011), “Environmental History as An Emerging Field in Ottoman Studies: An Historiographical Overview”, *Osmanlı Araştırmaları*, SAYI 38, 1-25.
5. Li Tana (2014), “Towards an Environmental History of the Eastern Red River Delta, Vietnam, c. 900-1400”, *Journal of Southeast Asian Studies*, Vol. 45, Issue 03, October, 315-337.
6. Liêu Kim Sanh (1984), “Hải xâm hải thoái xưa ảnh hưởng đến vùng đồng bằng Nam Bộ”, trong: *Văn hóa Óc Eo và các văn hóa cổ ở đồng bằng sông Cửu Long*, Sở Văn hóa và Thông tin, An Giang.
7. Nash, Roderick (1972), “American Environmental History: A New Teaching Frontier”, *Pacific Historical Review*, Vol. 41, No.3, 362-372.
8. Sơn Nam (1994), *Lịch sử khẩn hoang miền Nam*, Nxb. Văn nghệ, Tp. Hồ Chí Minh.
9. Thompson, C. Michele (2010), “Jean Marie Despiau: Unjustly Maligned Physician in the Medical Service of the Nguyễn”, *Vietnam and the West* (Wynn Wilcox ed.), Cornell University Press, New York, 41-70.
10. Trần Quốc Vượng (2000), *Văn hóa Việt Nam: Tìm tòi và Suy ngẫm*, Nxb. Văn hóa Dân tộc - Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, Hà Nội.
11. Yumio Sakurai (1997), “Peasant Drain and Abandoned Villages in the Red River Delta between 1750-1850”, in *The Last Stand of Asian Autonomies: Responses to Modernity in Diverse States of Southeast Asia and Korea* (Anthony Reid ed.), MacMillan Press, New York.